

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2026/HS-ST

Ngày: 26 - 5 - 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Xuân Phong

+ Bà Trần Trương Thị Thiên Trà

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 5 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 103/2026/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2026/QĐXXST - HS ngày 12/5/2026 đối với các bị cáo:

1. *Họ và tên:* **Trần Đình Chí L**, sinh năm: 1975, tại: Thanh Hoá; số CCCD: 038075023226; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Số B L, Phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Trần Đình T (*đã chết*) và bà: Lê Thị Đ, sinh năm: 1948; vợ: Phạm Thị T1, sinh năm: 1975 (*đã ly hôn*); có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2015; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/01/2026, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Đ - Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh L.

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Đình Chí L: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1961 và bà Nguyễn Phạm Thanh T2, đều là Luật sư thuộc Công ty L3 - Đoàn Luật sư tỉnh L.

2. *Họ và tên:* **Trương Quốc H1**, sinh năm: 1987, tại: Thành phố H; số CCCD: 046087020660; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số C C, Phường P, thành phố H; nơi cư trú: 4 N, Phường P, thành phố H, trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Trương Diên L1, sinh năm: 1963 và bà: Lê Thị S, sinh

năm: 1966; vợ: Trần Thị Thu H2, sinh năm: 1988 (đã ly hôn); có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/02/2026, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Đ - Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh L.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Thế A, sinh năm: 1992; địa chỉ số: 2 L, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(Các bị cáo và Luật sư H có mặt; Luật sư T2 có đơn xin vắng mặt và người làm chứng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đình Chí L và Trương Quốc H1 là các đối tượng sử dụng ma túy đá (Methamphetamine). Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 17/9/2025, L đi đến khu vực chợ N, phường X - Đ, Lâm Đồng gặp đối tượng tên T3 (không rõ nhân thân lai lịch) để nhờ T3 mua giúp 300.000 đồng ma túy đá để sử dụng. T3 đồng ý và đi đâu đó khoảng 15 phút thì quay lại và đưa cho L 01 gói ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, L mang về nhà tại B L, phường X - Đ, Lâm Đồng rồi lấy một ít để sử dụng một mình. Sau khi hết ma túy trong dụng cụ sử dụng, L đã vứt bỏ dụng cụ sử dụng ma túy vào thùng rác cạnh nhà. Số ma túy chưa sử dụng hết L cất giữ trong hộp giấy để trong phòng ngủ của L.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 18/09/2025, L gặp đối tượng tên V (bạn ngoài xã hội, không rõ nhân thân lai lịch) trên đường L, phường X - Đ, Lâm Đồng. Quá trình nói chuyện, L biết V cũng sử dụng ma túy đá nên đã hứa cho V ma túy để sử dụng. Sau đó, L về nhà mình tại B L, phường X - Đ và có ý định cho V số ma túy còn lại sử dụng chưa hết ngày 17/9/2025. Lúc này, H1 cũng qua nhà L chơi, và nghe được nội dung L liên lạc với V để đặt gráp giao gói ma túy. Sau đó, L bỏ gói ma túy vào cục sạc điện thoại của L rồi bỏ vào hộp giấy có dòng chữ “Zorro jun88 bùng cháy khát khao trong bạn” để che dấu và đưa hộp giấy cho H1 đưa cho người giao hàng. H1 biết bên trong hộp giấy có gói ma túy nhưng vẫn giúp L đi ra đường để đưa cho người giao hàng mang gói ma túy qua cho V. H1 cầm hộp giấy có cục sạc bên trong cục sạc có gói ma túy ra đưa cho Nguyễn Thế A là xe ôm công nghệ gráp. Khi H1 đưa hộp giấy cho anh Thế A thì anh Thế A nghi ngờ (đơn là vận tải chở người đến 01 Lý Tự T4 nhưng khi đến là vận chuyển hàng hóa). Anh Thế A yêu cầu mở hộp giấy xác nhận vật trong hộp giấy rồi mới đồng ý vận chuyển thì H1 đồng ý. Tuy nhiên, khi mở hộp giấy ra thấy cục sạc điện thoại anh Thế A vẫn chưa tin tưởng mà yêu cầu mở luôn cục sạc kiểm tra bên trong. H1 lo sợ bị phát hiện bên trong có gói ma túy nên đã bỏ chạy vào nhà L và thông báo cho L

biết. Anh Thế A thấy vậy thì cầm hộp giấy về nhà bạn tại D P, phường X - Đ, Lâm Đồng. Tại đây, anh Thế A sử dụng kéo và mở bên trong cục sặc ra phát hiện 01 gói nilong bên trong có chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Anh Thế A đã mang hộp giấy, cục sặc và gói nylon có chất nghi là ma túy đến trình báo Công an phường X - Đ, Lâm Đồng.

Công an phường X - Đ, Lâm Đồng đã mời Trần Đình Chí L và Trương Quốc H1 trụ sở để làm việc. Tại đây, L và H1 đều thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội dung trên (BL 33-39, 61-81, 94-125).

Vật chứng được thu giữ:

- 01 hộp giấy màu đen có dòng chữ Zorro jun88 bùng cháy khát khao trong bên trong có 01 cục sặc màu trắng có dây sặc màu trắng; bên trong cục sặc màu trắng có 01 túi nilong dạng túi zip có đường chỉ màu đỏ kích thước 08cm x 05cm bên trong có chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

- 02 tờ tiền mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng)

- 01 tờ tiền mệnh giá 5.000đ (năm nghìn đồng)

- 01 usb chứa nội dung H1 giao hộp giấy cho giao hàng.

- 01 usb chứa nội dung anh Thế A mở cục sặc có chứa gói ma túy (BL 33-34, 53-55).

- Tại bản kết luận giám định số 760/KL-KTHS ngày 23/09/2025 của Phòng K (PC09) Công an tỉnh L kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1784g (không thấy một bảy tám bốn gam), loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 761/KL-KTHS ngày 30/09/2025 của phòng K, công an tỉnh L kết luận: Bộ sặc điện thoại màu trắng và gói nylon dạng túi zip phát hiện được một số dấu vết đường vân mờ nhòe, không đủ yếu tố giám định. Hộp giấy màu đen có dòng chữ ZORRO Jun88 phát hiện được 01 dấu vân tay đủ yếu tố giám định (ký hiệu A). Dấu vân tay ký hiệu A so với dấu vân tay in trên các mẫu so sánh (dấu vân tay của H1 và L) không phải do cùng một người in ra (BL 48-52).

Tại Kết luận giám định số 49/KL-KTHS ngày 15/01/2026 của phòng K, công an tỉnh L kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt, ghép, chỉnh sửa trong 02 File Video Clip mẫu cần giám định (BL 57-60).

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ (BL 41-43).

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKSKV1-LĐ ngày 04/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lâm Đồng truy tố các bị cáo bị cáo Trần Đình Chí L và Trương Quốc H1 về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Đình Chí L và Trương Quốc H1 khai nhận, vào trưa ngày 18/9/2025, tại số nhà B L, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng, các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng mô tả và truy tố là hoàn toàn chính xác; các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Trần Đình Chí L và Trương Quốc H1 về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và các Điều 38; 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đình Chí L2 từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù. Xử phạt bị cáo Trương Quốc H1 từ 03 (ba) đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì được niêm phong số 761/2025-PC09 có chữ ký xác nhận của Hoàng Thị Thanh H3; Lại Thanh Anh T5; Nguyễn Quốc H4. Có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 02 tờ tiền mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng) và 01 tờ tiền mệnh giá 5.000đ (năm nghìn đồng).

Luật sư Nguyễn Văn H bào chữa cho bị cáo Trần Đình Chí L trình bày: Nhất trí với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lâm Đồng đã truy tố đối với bị cáo Trần Đình Chí L. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhận thức được sai phạm của bản thân; tích cực phối hợp cùng Cơ quan điều tra để sớm kết thúc điều tra vụ án; phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự; có nhân thân tốt; có bố ruột là người có công cách mạng được tặng thưởng nhiều Huân chương kháng chiến; có mẹ già hơn 80 tuổi và vợ đã ly hôn, hiện nay bị cáo đang trực tiếp nuôi con trai bị khuyết tật nặng; là lao động chính trong gia đình; có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn. Mong Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, tạo điều kiện cho bị cáo sớm được trở về để giúp đỡ gia đình, trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Đình Chí L và Trương Quốc H1*: Là đối tượng sử dụng ma túy và để có ma túy sử dụng, vào ngày 17/9/2025, L mua của T3 (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng và mang về nhà tại B L, phường X - Đ, Lâm Đồng rồi lấy một ít để sử dụng một mình. Số ma túy chưa sử dụng hết L cất giữ trong hộp giấy để trong phòng ngủ của L. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 18/09/2025, L gặp và hứa cho V (không rõ nhân thân, lai lịch) số ma túy còn lại để sử dụng. Lúc này, H1 qua nhà L chơi, và nghe được nội dung L liên lạc với V để đặtgrap giao gói ma túy. Sau đó, L bỏ gói ma túy vào cục sạc điện thoại của L rồi bỏ vào hộp giấy và đưa hộp giấy cho H1 đưa cho người giao hàng. H1 biết bên trong hộp giấy có gói ma túy nhưng vẫn giúp L đi ra đường để đưa cho anh Thế A - lái xe ôm công nghệ grap. Khi H1 đưa hộp giấy cho anh Thế A thì anh Thế A nghi ngờ (đơn là vận tải chở người đến 01 Lý Tự T4 nhưng khi đến là vận chuyển hàng hóa). Anh Thế A yêu cầu mở hộp giấy xác nhận vật trong hộp giấy rồi mới đồng ý vận chuyển thì H1 đồng ý. Tuy nhiên, khi mở hộp giấy ra thấy cục sạc điện thoại anh Thế A vẫn chưa tin tưởng mà yêu cầu mở luôn cục sạc kiểm tra bên trong. H1 lo sợ bị phát hiện bên trong có gói ma túy nên đã bỏ chạy vào nhà L và thông báo cho L biết. Anh Thế A thấy vậy thì cầm hộp giấy về nhà bạn tại D P, phường X - Đ, Lâm Đồng và mở bên trong cục sạc ra phát hiện 01 gói nilong bên trong có chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy, nên đã mang hộp giấy, cục sạc và gói nylon có chất nghi là ma túy đến trình báo Công an phường X - Đ, Lâm Đồng. Công an phường X - Đ, Lâm Đồng đã mời Trần Đình Chí L và Trương Quốc H1 trụ sở để làm việc. Tại đây, L và H1 đều thừa nhận hành vi do các bị cáo đã thực hiện.

Tại bản kết luận giám định số 760/KL-KTHS ngày 23/09/2025 của Phòng K (PC09) Công an tỉnh L kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1784g (*không thấy một bảy tám bốn gam*), loại Methamphetamine.

[3] Xét thấy, các bị cáo Trần Đình Chí L và Trương Quốc H1 đều là người đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân các bị cáo biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo L là đối tượng sử dụng ma túy vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Còn bị cáo Trương Quốc H1 biết rõ việc tàng trữ ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn giúp Trần Đình Chí L giao ma túy cho người khác sử dụng. Hành vi của các bị cáo không chỉ vi phạm pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác. Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa; lời khai của các bị cáo, của người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong

quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo Trần Đình Chí L và Trương Quốc H1 đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 31/CT-VKSKV1-LĐ ngày 04/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lâm Đồng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, quá trình thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo không bàn bạc, phân công cụ thể. Xét vai trò, hành vi của từng bị cáo thì thấy, Trần Đình Chí L, là người trực tiếp mua ma túy về sử dụng và cất giữ phần còn lại để cho người khác sử dụng; thực hiện với trò chính. Còn bị cáo Trương Quốc H1, mặc dù biết việc giúp giao ma túy cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với hành vi đã thực hiện.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Do các bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo. Riêng bị cáo Trần Đình Chí L có bố ruột là người có công cách mạng, được tặng thưởng nhiều Huân chương kháng chiến; Huy hiệu 70 tuổi đảng; đang trực tiếp nuôi dưỡng con trai bị khuyết tật nặng, nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo L là phù hợp.

[6] Đối với đối tượng tên “Ty” là người mà Trần Đình Chí L khai đã mua giúp ma túy cho L. Quá trình điều tra không xác định nhân thân lai lịch của “Ty” nên Cơ quan CSĐT không có đủ thông tin để tiến hành truy xét.

[7] Đối với đối tượng tên “V” là người mà L khai đã xin L ma túy để sử dụng. Tuy nhiên, L không có số điện thoại của “V”, không biết nhà “V”. Xác minh tại khu vực A L, phường X - Đ, Lâm Đồng tại khu vực trên không có ai tên thường gọi là “V” nên, Cơ quan CSĐT không có đủ thông tin để tiến hành truy xét.

[8] *Về xử lý vật chứng:* Cơ quan Điều tra đã thu giữ tang vật gồm: 01 (một) gói ma túy (đã qua giám định) và 01 (một) hộp giấy màu đen có dòng chữ Zorro jun88 bùng cháy khát khao trong bạn bên trong có 01 cục sặc màu trắng có dây sặc màu trắng, xét thấy là chất cấm lưu hành và vật dụng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 tờ tiền mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng) và 01 tờ tiền mệnh giá 5.000đ (năm nghìn đồng), xét thấy là công cụ, phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[9] *Về án phí:* Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Đình Chí L và Trương Quốc H1 phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

1.1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; các Điều 38; 58 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Đình Chí L 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/01/2026.

1.2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và các Điều 38; 58 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trương Quốc H1 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/02/2026.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, Đ1 c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu hủy tang vật gồm:

- 01 (một) phong bì được niêm phong số 761/2025-PC09 có chữ ký xác nhận của Hoàng Thị Thanh H3; Lại Thanh Anh T5; Nguyễn Quốc H4. Có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L.

2.2. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 25.000đ (hai mươi lăm nghìn đồng) (theo Giấy nộp tiền ngày 06/5/2026 tại Ngân hàng V1)

(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 06/5/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Lâm Đồng).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc Trần Đình Chí L và Trương Quốc H1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. /.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 1 - Lâm Đồng;
- Cơ quanĐT Công an Tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Lâm Đồng (PV 06);
- Phân trại tạm giam Đà Lạt;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Huyền

- Phòng THADS khu vực 1-Lâm Đồng;
- Bị cáo; Luật sư;
- Lưu hồ sơ vụ án.

